TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BÀ RỊA- VŨNG TÀU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2018/HS-PT
Ngày: 15-3-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử Phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông ***Tạ Quốc Việt***

Các thẩm phán: - Ông ***Đào Đức Thiện;***

- Bà ***Nguyễn Thị Phương Bắc.***

- Thư ký phiên toà: Bà ***Lê Thị Ngân*** – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên toà: Ông ***Ngô Xuân Thành,*** Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 18/2018/HSPT ngày 23/01/2018 đối với bị cáo Nguyễn Quang H do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Quang H và bị hại Nguyễn Thanh H đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 244/2017/HSST ngày 11/12/2017 của Toà án nhân dân thành phố Vũng Tàu.

- Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Quang H – Sinh năm 1991 tại Thái Bình.

HKTT: Đường K, phường B, thành phố V, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu; chỗ ở: Như trên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; con ông Nguyễn Minh K và bà Phạm Thị Thanh X; gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai, bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt ngày 07/4/2017 đến ngày 14/6/2017 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cho gia đình bảo lĩnh (có mặt).

- Bị hại có kháng cáo:

Nguyễn Thanh H, sinh năm 1990

HKTT: Đường H, Phường B, thành phố V, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu (có mặt).

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại: Luật sư Lê Văn L – Luật sư thuộc Văn phòng luật sư P – Đoàn luật sư tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu (có mặt).

Ngoài ra trong vụ án còn có 02 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng không có kháng cáo, kháng nghị và không liên quan đến nội dung kháng cáo nên Tòa không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do quen biết từ trước nên tối ngày 30/9/2016, bị cáo Nguyễn Quang H và anh Nguyễn Thanh H hẹn nhau đến quán Vuvuzela Beer Club, số 159-163 Thùy Vân, phường T, thành phố V để ăn nhậu. Trên đường đi, bị cáo H gặp bạn mới quen tên B (Không rõ nhân thân lai lịch) nên rủ B cùng đi nhậu chung. Sau đó, chị Hoàng Thị Xuân T là bạn gái của bị cáo H cũng đến quán cùng nhậu với bị cáo H, B và anh H. Đến khoảng 23h30p ngày 30/9/2016, bị cáo H trả tiền ăn nhậu hết 1.700.000 đồng. Khi ra bãi giữ xe, bị cáo H nói với anh H tiền nhậu chia ba nhưng anh H không nói gì, thấy anh H hơi mệt do rượu bia nên bị cáo H nói với anh H để bị cáo H chở về thì anh H đồng ý. Bị cáo H điều khiển xe SH, biển số 72C1-644.29 của anh H để chở anh H về, lúc này chị T và B mỗi người đi 01 xe mô tô đi phía sau xe của bị cáo H. Khi đến gần nhà anh H, tại đường N, Phường B, thành phố V thì bị cáo H dừng xe và tiếp tục đòi tiền anh H nên xảy ra cãi nhau và xô xát. Bị cáo H đã dùng tay đánh nhiều cái vào mặt của anh H, B vào can ngăn không được nên cũng dùng tay đánh vào mặt và người của anh H, chị T cũng chạy đến can ngăn nhưng không được. Lúc này, bố mẹ anh H (ông Nguyễn Hải V và bà Phan Thị Kim C) chạy đến thấy bị cáo H đánh anh H đã vào can ngăn và xô xát với bị cáo H và B nên bị cáo H và B bỏ đi, còn anh H về nhà. Đến sáng hôm sau, anh H đi điều trị thương tích và báo Cơ quan Công an.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 362/TgT ngày 19/12/2016 của Trung tâm pháp y - Sở y tế tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu và Kết luận giám định pháp y về thương tích số 1672/C54B ngày 25/5/2017 của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh, Tổng cục cảnh sát xác định thương tích của anh Nguyễn Thanh H như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định: Gẫy sụp xương chính mũi; Gẫy và mẻ 06 răng cửa đã làm răng giả.

2. Tỷ lệ thương tật của anh Nguyễn Thanh H: Gẫy xương chính mũi, hiện tại không gây ảnh hưởng đến chức năng thở và ngửi, theo Chương 13, phần II, Mục 3.1 được tính 09%; Gẫy và mẻ 6 răng cửa đã làm răng giả, theo Chương 12, phần II, Mục 3 được tính 3,25%. Áp dụng phương pháp cộng lùi và làm tròn, xác định tại thời điểm giám định, ông Nguyễn Thanh H có tỷ lệ thương tật là 12%. Cơ chế: Tổn thương do vật tày tác động gây nên.

Quá trình điều tra, anh H khai: Thương tích của anh H là do bị cáo H và B gây ra, ngoài việc bị cáo H dùng tay đánh anh H, bị cáo H và B còn dùng nón bảo hiểm và cây sắt hay roi đánh anh H, bị cáo H còn giật 01 dây chuyền và tháo của H 01 nhẫn vàng 18K trị giá 16.000.000 đồng. Tuy nhiên, căn cứ kết quả điều tra, lời khai của bị cáo H, chị T; kết quả đối chất, kết quả Giám định pháp y: Chưa đủ căn cứ xác định bị cáo H dùng hung khí đánh anh H gây thương tích và chưa đủ căn cứ xác định bị cáo H chiếm đoạt dây chuyền và nhẫn của anh H.

Đối với đối tượng tên B (chưa xác định được lai lịch), Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xác minh để truy bắt và xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với ông Nguyễn Hải V: Ông V cho rằng khi ra can ngăn bị cáo H và tên B đánh con ông (Nguyễn Thanh H), ông cũng bị những đối tượng này đánh, nhưng ông nhận thấy thương tích nhẹ nên không đề nghị được giám định thương tích và xử lý gì.

Ngày 25/9/2017, ông làm đơn đề nghị giám định thương tích, Cơ quan điều tra xác định sau khi sự việc xảy ra ông V đã từ chối giám định và đề nghị không xử lý gì nên việc đưa ông V đi giám định thương tích là không cần thiết vì không còn căn cứ để điều tra, truy tố đối với người gây thương tích cho ông V.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 244/2017/HSST ngày 11/12/2017 của Toà án nhân dân thành phố Vũng Tàu đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quang H phạm tội "***Cố ý gây thương tích***" và xử phạt bị cáo như sau:

Áp dụng khoản 1 Điều 104; điểm b, h, p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999:

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Quang H 09 (chín) tháng tù**, nhưng được khấu trừ 02 tháng 08 ngày (từ ngày 06/4/2017 đến ngày 14/6/2017) đã bị tạm giam. Thời hạn tù còn lại phải chấp hành là 06 (sáu) tháng 22 (hai mươi hai) ngày, được tính từ ngày bắt để thi hành án.

Ngoài ra bản án còn tuyên về trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Trong thời hạn kháng cáo:

- Ngày 15/12/2017, bị cáo Nguyễn Quang H làm đơn kháng cáo xin hưởng án treo với các lý do: Bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thật thà khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường được một phần cho bên bị hại và phạm tội trong trường hợp phòng vệ chính đáng vì bị hại là người đánh trước.

- Ngày 20/12/2017, bị hại Nguyễn Thanh H làm đơn kháng cáo với các nội dung sau: Đề nghị tăng mức án đối với bị cáo, yêu cầu bị cáo phải đền bù tài sản mà bị hại đã bị chiếm đoạt là 01 dây chuyền và 01 nhẫn vàng.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo, bị hại giữ nguyên yêu cầu kháng cáo như đã nêu trong đơn kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm: Qua xem xét toàn bộ nội dung vụ án, các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ và đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, xét thấy bản án sơ thẩm xét xử bị cáo về tội "Cố ý gây thương tích" là đúng người, đúng tội và mức hình phạt đã tuyên là có căn cứ, đúng pháp luật. Mức án mà Tòa án sơ thẩm đã tuyên là phù hợp với hành vi, hậu quả mà bị cáo đã gây ra. Tuy nhiên, xét bị cáo phạm tội lần đầu, có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điều 46 Bộ luật hình sự, có nơi cư trú rõ ràng nên đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo.

Đối với kháng cáo của bị hại: Như trên đã phân tích mức án cấp sơ thẩm đã tuyên là phù hợp với tính chất hành vi, hậu quả mà bị cáo đã gây ra. Về việc bị hại cho rằng bị cáo đã chiếm đoạt 01 nhẫn vàng và 01 dây chuyền, quá trình điều tra đã xác định không có đủ căn cứ quy kết Nguyễn Quang H có hành vi lấy 02 tài sản nói trên của bị hại nên không thể chấp nhận kháng cáo của bị hại. Từ những phân tích trên, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo và không chấp nhận kháng cáo của bị hại, sửa một phần quyết định của án sơ thẩm.

Ý kiến tranh luận của bị hại và luật sư: Không đồng ý với quan điểm của Viện kiểm sát cho rằng bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải mà rõ ràng tại cơ quan điều tra bị cáo còn khai báo quanh co, bao che cho hành vi phạm tội của các đồng phạm khác.

Bị cáo và một người tên B đã dùng nón bảo hiểm, gậy sắt đánh bị hại gẫy và mẻ 06 răng cửa, gãy xương chính mũi, có 03 vết roi ở lưng mà Viện kiểm sát cho rằng dùng tay không để đánh là không có căn cứ. Bản giám định pháp y của Phân viện khoa học hình sự phía nam là chưa chính xác và không khách quan nên đề nghị giám định lại.

Bị hại bị đánh gãy 06 chiếc răng là bị cố tật. Giữa bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn thù hằn nhưng bị cáo có hành vi tấn công quyết liệt bị hại, khi bố bị hại vào can ngăn cũng bị đánh thương tích phải khâu 6 mũi.

Từ những phân tích trên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự để xét xử bị cáo; cho giám định lại thương tật bị hại để xác định lại tỷ lệ thương tật và cơ chế hình thành vết thương. Điều tra, truy tố những người cùng tham gia gây thương tích cho bị hại.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, sau khi nghe ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, luật sư và bị hại;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Quang H và bị hại Nguyễn Thanh H gửi trong thời hạn và đúng theo thủ tục quy định nên hợp lệ, được chấp nhận xem xét theo trình tự thủ tục phúc thẩm.

[2] Qua điều tra và xét hỏi công khai tại phiên tòa, đối chiếu với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy:

Theo Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 362/TgT ngày 19/12/2016 của Trung tâm pháp y - Sở y tế tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu và Kết luận giám định pháp y về thương tích số 1672/C54B ngày 25/5/2017 của Phân viện KHHS tại Thành phố Hồ Chí Minh, Tổng cục cảnh sát thì tỷ lệ thương tật mà bị cáo H và tên B gây ra cho anh H là 12%.

Cũng tại Kết luận giám định pháp y xác định:

- Bệnh án cấp cứu: …Vết thương thái dương đính trái; đa vết xây xước vùng mặt, gãy 02 răng cửa hàm dưới, 02 vết roi đánh vùng lưng dài 30cm thâm tím; nhiều vết xước da trên người.

- 03 giấy chứng nhận thương tích:

+ Giấy thứ nhất: Môi dưới bầm, có vết trầy, sưng nề, các răng 31, 41, 42 lung lay đau. Hình ảnh gãy thân răng 31, 41, 42 + gãy 1/3 thân răng 32 đến tủy răng + gãy 1/3 thân răng 11,21 trên X quang…

+ Giấy thứ 02: Phù nề gốc xương chính mũi, không khó thở, không chảy máu mũi. X quang gãy xương chính mũi….

+ Giấy thứ 03: Thái dương trái trầy da, gò má trái và môi dưới bầm có vài vết trầy, lưng có 03 vết bầm kích thước 18x3cm, 15x1,5cm, 10x1cm. Khuỷu phải có 03 vết trầy 1, 2 và 3cm mu bàn tay phải.

Cơ chế hình thành vết thương: Do vật tày tác động gây ra.

Như vậy, căn cứ vào 02 bản giám định thương tích thì chưa thể xác định chính xác vết thương của bị hại do dùng tay không hay vật tày cứng. Bởi lẽ ngoài 02 chiếc răng gãy rời còn có những chiếc khác bị gãy 1/3 hoặc mẻ.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa phúc thẩm lời khai của bị cáo và bị hại còn mâu thuẫn. Bị cáo cho rằng bị cáo và B dùng tay không đánh bị hại. Còn bị hại cho rằng cả 03 người là H, B, T cùng tham gia đánh bị hại, H chỉ sử dụng nón bảo hiểm, B thì dùng roi còn T thì ôm bị hại cho H và B đánh.

Lời khai ban đầu của bị cáo tại Công an Phường 7 ngày 05 tháng 10 năm 2016 bị cáo H khai rõ: "Lúc đầu tôi đánh bằng tay rồi sau đó dùng nón bảo hiểm và B đánh bằng nón bảo hiểm" (BL79). Nón bảo hiểm theo quy định là hung khí nguy hiểm, lời khai này của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai bị hại và thương tích do bị cáo gây ra.

Tại cơ quan điều tra bị cáo H luôn khẳng định B có tham gia đánh bị hại, kết luận điều tra và cáo trạng cũng khẳng định B có tham gia đánh bị hại. Lời khai của bà Phan Thị Kim C mẹ bị hại cũng khai rõ: "Mẹ B có đi cùng với B đến nhà bị hại thỏa thuận bồi thường, xin lỗi và đề nghị bãi nại" (BL37). Như vậy, Cơ quan Điều tra không khởi tố, điều tra đối với B là có dấu hiệu bỏ lọt tội phạm.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy có căn cứ cấp sơ thẩm bỏ lọt tội phạm và việc điều tra của cấp sơ thẩm chưa đầy đủ mà cấp phúc thẩm không thể bổ sung được. Vì vậy nhất trí hủy bản án sơ thẩm để điều tra, truy tố, xét xử lại theo thủ tục chung.

[3] *Án phí:* Bị cáo Nguyễn Quang H và bị hại Nguyễn Thanh H không phải chịu.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 355; điểm a, b khoản 1 Điều 358 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Hủy toàn bộ bản án hình sự sơ thẩm số 244/2017/HSST ngày 11/12/2017 của Toà án nhân dân thành phố Vũng Tàu. Giao hồ sơ cho cấp sơ thẩm điều tra, truy tố, xét xử lại theo thủ tục chung.

Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Quang H và bị hại Nguyễn Thanh H không phải chịu.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực thi hành kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Tạ Quốc Việt

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu;
- PV27-Công an tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu;
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu;
- TAND thành phố Vũng Tàu;
- VKSND thành phố Vũng Tàu;
- Công an thành phố Vũng Tàu;
- Chi cục THADS thành phố Vũng Tàu;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu hồ sơ.